

Số: 07 / BC-LĐLĐ

Bình Thuận, ngày 23 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO

Chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Thực hiện Công văn số 1703/TLĐ ngày 01/11/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc đánh giá chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo như sau:

I. Đánh giá thực trạng công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

1. Tình hình tổ chức, cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và kết quả xếp loại chất lượng hoạt động

- Tính đến thời điểm báo cáo, tổng số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc hệ thống Công đoàn tỉnh Bình Thuận là 27 đơn vị, trong đó:

+ Liên đoàn lao động cấp huyện: 10 đơn vị với tổng số 37 cán bộ công đoàn chuyên trách;

+ Công đoàn ngành địa phương và tương đương: 07 đơn vị với tổng số 24 cán bộ công đoàn chuyên trách;

+ Công đoàn Giáo dục cấp huyện (*trực thuộc liên đoàn lao động cấp huyện*): 10 đơn vị với tổng số 02 cán bộ công đoàn chuyên trách.

- Về kết quả xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở năm 2016: Có 27/27 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại tốt, đạt tỉ lệ 100%.

(Có biểu mẫu thống kê kèm theo)

2. Đánh giá chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo 03 nhóm tiêu chí trong Hướng dẫn 1932/HD-TLĐ ngày 27/12/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

2.1. Những mặt đạt được

a. Về thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở hoạt động.

Hầu hết, các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở (CĐCS) hoạt động, cụ thể như:

- Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ tại cơ sở, hướng dẫn tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại trực tiếp giữa tập thể lao động với người sử dụng lao động nhằm phát huy các quyền dân chủ trực tiếp của người lao động tại cơ sở.

Trong năm, có 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước tổ chức Hội nghị cán bộ công chức và 71% doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động; trong năm các cấp công đoàn đã tổ chức 435 cuộc đối thoại định kỳ và đột xuất.

- Thực hiện tốt việc hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS trong các đơn vị, doanh nghiệp xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) với những điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật và thực hiện có hiệu quả TULĐTT; hướng dẫn triển khai Nghị quyết 7c/NQ-BCH của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “*Chất lượng bữa ăn ca cho người lao động*” vào nội dung đối thoại, thương lượng tập thể và ký kết TULĐTT, kết quả toàn tỉnh hiện có 135 CĐCS thực hiện bữa ăn ca cho người lao động, trong đó 91 CĐCS có bữa ăn từ 15.000 đồng trở lên, 80 CĐCS đã đưa nội dung bữa ăn ca cho người lao động vào TULĐTT.

- Hướng dẫn các CĐCS mới thành lập xây dựng các quy chế của công đoàn, quy chế phối hợp với thủ trưởng, giám đốc đơn vị, doanh nghiệp; đồng thời cung cấp các tài liệu, văn bản, biểu mẫu liên quan đến người lao động và tổ chức công đoàn để giúp các CĐCS thuận lợi trong công tác điều hành và hoạt động.

- Thực hiện tốt quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ở những doanh nghiệp chưa có tổ chức CĐCS theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

b. Về thực hiện hiện chương trình, kế hoạch công tác

- Các công đoàn cấp trên trực tiếp thực hiện tốt việc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của cấp mình; quan tâm đến công tác chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch công tác phù hợp với thực tế tại cơ sở.

- Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, CNVCLĐ, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh của các đơn vị, doanh nghiệp; từ đó chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, ngành.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh giao như: Kế hoạch khảo sát lao động và doanh nghiệp trên địa bàn; phát triển đoàn viên, thành lập và xây dựng CĐCS vững mạnh; tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn; thu và nộp tài chính công đoàn lên công đoàn cấp trên ...

- Công tác truyền truyền giáo dục, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến người lao động và tổ chức

Công đoàn được các công đoàn cấp trên trực tiếp quan tâm tổ chức triển khai thực hiện. Trong năm 2016, các cấp công đoàn chủ động phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến miệng về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật có liên quan được 940 cuộc cho 36.978 lượt người; tổ chức 08 cuộc thi tìm hiểu với 670 cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia. Phát hành 53.961 tờ rơi, sách, tài liệu tuyên truyền các loại có liên quan đến chế độ, chính sách, pháp luật để tuyên truyền tới cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. Trong đó, tổ chức khoảng 200 lớp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho hơn 19.000 công nhân, lao động thuộc doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

- Công tác tư vấn pháp luật cho người lao động về các chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động được thực hiện kịp thời. Năm 2016, các tổ tư vấn pháp luật trực thuộc liên đoàn lao động cấp huyện, công đoàn cấp ngành đã trực tiếp tư vấn cho 3.412 lượt người về những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến người lao động và tổ chức Công đoàn.

- Tổ chức tốt các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động như: phối hợp với chuyên môn cùng cấp thường xuyên thăm hỏi, tặng quà cho công nhân, lao động có hoàn cảnh khó khăn, công nhân lao động mắc bệnh hiểm nghèo; tổ chức Tết Trung thu cho các cháu là con của công nhân, viên chức, lao động

c. Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động

Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở luôn quan tâm thực hiện tốt công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động, xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng nhằm thực hiện tốt chức năng đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, CNVCLĐ, cụ thể:

- Thực hiện tốt việc phát động, đăng ký, ký kết giao ước thi đua; chỉ đạo và hướng dẫn các CĐCS phối hợp với chính quyền cùng cấp tổ chức phát động thi đua đến cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động, nhất là tập trung vào các phong trào thi đua liên kết phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn mà trọng tâm là Phong trào thi đua “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”, Phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; Phong trào “Xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao...

- Ngay từ đầu năm, các đơn vị đều xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra CĐCS về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, thu

chi tài chính công đoàn và việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động; trong năm, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã tổ chức kiểm tra 1.167 cuộc về chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; 1.016 cuộc về công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công đoàn. Qua kiểm tra, đã kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các CĐCS có sai phạm trong việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn.

- Trong năm, các cấp công đoàn đã tiếp 42 lượt người lao động, nhận 40 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị của cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; nội dung phản ánh, khiếu nại liên quan đến việc thực hiện các chính sách, chế độ như: Hợp đồng lao động, buộc thôi việc, chế độ thôi việc, chấm dứt hợp đồng lao động, chế độ tiền lương giải quyết chưa công bằng, thoả đáng của chủ doanh nghiệp, chế độ bảo hiểm xã hội...tất cả đều được hướng dẫn, giải thích chu đáo có tình, có lý, đúng pháp luật.

- Công tác giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với CNVCLĐ được các cấp công đoàn quan tâm thực hiện. Thông qua Quyết định thành lập Đoàn giám sát theo Hướng dẫn số 726/HD-TLĐ ngày 02/6/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 19/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) đã giám sát và phát hiện kịp thời các vấn đề bức xúc, phát sinh ở cơ sở, kiến nghị kịp thời với cấp ủy, chính quyền, người sử dụng lao động có biện pháp giải quyết, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CNVCLĐ.

2.2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những mặt đạt được, một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện 03 nhóm tiêu chí trong Hướng dẫn 1932/HD-TLĐ ngày 27/12/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, cụ thể:

- Vai trò tham gia quản lý của tổ chức công đoàn, thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; hội nghị người lao động, xây dựng và triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở một số nơi thực hiện chưa tốt, hoạt động của ban thanh tra nhân dân còn lúng túng; việc ký kết thỏa ước lao động tập thể ở một số doanh nghiệp còn mang tính hình thức.

- Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS một số nơi chưa gắn liền với công tác xây dựng CĐCS vững mạnh.

- Hình thức tuyên truyền của các cấp công đoàn chưa đa dạng, chưa thu hút được sự tham gia đông đảo của đoàn viên và người lao động. Việc nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng, tâm trạng của công nhân, viên chức, lao động có lúc, có nơi chưa sâu sát và kịp thời.

- Một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chưa sâu sát, thiếu đôn đốc, nhắc nhở các CĐCS trực thuộc trong việc thu, trích nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn, đặc biệt là việc thu, trích nộp kinh phí của các CĐCS thuộc khu vực ngoài Nhà nước; công tác tổng hợp báo cáo tài chính theo quy định ở một số đơn vị còn chậm trễ, gây ảnh hưởng chung cho công tác báo cáo tài chính của toàn hệ thống.

II. Những Thuận lợi, khó khăn trong hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

1. Về cơ sở vật chất, điều kiện làm việc

Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cơ bản đáp ứng cho yêu cầu hoạt động công đoàn của từng đơn vị; có 03/27 đơn vị có trụ sở làm việc riêng, vị trí nằm ngoài khu vực của khối Đảng, các đoàn thể của huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị còn lại nằm trong khu vực của Khối có phòng làm việc riêng, có trang bị máy vi tính, máy photo, máy in, máy scanner, có kết nối mạng internet.

2. Về tình hình phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS

2.1. Thuận lợi:

- Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi của lãnh đạo chuyên môn cùng cấp và các ban, ngành trong tỉnh.

- Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã dành nhiều thời gian, công sức tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động thành lập CĐCS, phát triển đoàn viên; đã bám sát địa bàn, tiếp cận doanh nghiệp dưới nhiều hình thức; do đó, công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS năm 2016 đạt được nhiều kết quả khả quan, đã thành lập **40** CĐCS, trong đó khu vực ngoài nhà nước là 26 CĐCS; đoàn viên tăng thực tế là **5.211** người; hầu hết các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đều hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu thành lập CĐCS, phát triển đoàn viên do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh giao.

2.2. Khó khăn, hạn chế

- Công tác khảo sát, tiếp cận, nắm bắt tình hình doanh nghiệp để vận động thành lập CĐCS còn gặp không ít khó khăn.

- Công tác phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS khu vực ngoài nhà nước vẫn còn gặp nhiều trở ngại từ phía người sử dụng lao động và người lao động.

2.3. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế

- Tình hình sản xuất - kinh doanh của nhiều doanh nghiệp trong tỉnh tuy có chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, lao động tại các doanh nghiệp thường xuyên biến động.

- Một số chủ doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ lợi ích khi thành lập CĐCS nên còn tìm cách trì hoãn, né tránh việc thành lập tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp.

- Điều kiện sinh hoạt của công nhân lao động còn gặp nhiều khó khăn về nhà ở, phương tiện đi lại, nhà trẻ cho con công nhân lao động, thiếu nơi sinh hoạt, vui chơi giải trí,... họ chỉ quan tâm đến việc làm và thu nhập để đảm bảo cho cuộc sống, ít tham gia các hoạt động do công đoàn tổ chức.

- Đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách làm công tác vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS còn thiếu, chưa đủ mạnh.

3. Đề xuất những nội dung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Khi xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chú ý bám sát các chương trình hoạt động của cấp trên, nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngành, thực tế tại cơ sở; những nội dung, phương pháp hoạt động phải cụ thể và có tính khả thi cao.

- Thường xuyên đánh giá kết quả phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn, tổng kết công tác thi đua khen thưởng, xây dựng nhiệm vụ cho năm tiếp theo. Trên cơ sở đó chọn những nhiệm vụ trọng tâm cần tổ chức, triển khai trong từng tháng, từng quý hoặc vào dịp các ngày kỷ niệm của đất nước, địa phương, ngành; trong đó, cần chú ý đến việc thực hiện đồng bộ các chức năng của tổ chức Công đoàn.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, hội thảo về kỹ năng, nghiệp vụ và những chính sách, quy định mới cho cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; thường xuyên tổ chức hội thảo chuyên đề giữa các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, để có điều kiện trao đổi thông tin, kinh nghiệm chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS hoạt động. Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các CĐCS trực thuộc không có điều kiện tổ chức riêng lớp tập huấn cho cán bộ từ tổ phó công đoàn trở lên, theo phương thức tập huấn ghép các CĐCS cùng loại hình; trong đó công đoàn cấp trên hỗ trợ một phần chi phí.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc hướng, dẫn, chỉ đạo CĐCS hoạt động, như giảm tối đa các thủ tục hành chính, xây dựng các mẫu biểu để CĐCS chỉ điền số liệu báo cáo định kỳ kết quả hoạt động; chỉ đạo CĐCS tùy theo loại hình hoạt động, tùy theo điều kiện cụ thể để chọn nội dung hoạt động phù hợp, thiết thực với đoàn viên và CNVCLĐ.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ công đoàn chuyên trách đang công tác tại các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở học tập nâng cao trình độ

chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, phương pháp giao tiếp, hiểu biết về chính sách pháp luật.

Trên đây là báo cáo đánh giá chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TLD LDVN;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, ToC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Phôi

Đơn vị: **Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Thuận**



PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ
(Gửi kèm theo báo cáo chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

TT	Nội dung	Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách				Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			
			Biên chế	Hợp đồng	Ngoài ngân sách	
I	Tổng số người	63	30	33	0	
	Trong đó: - Biên chế	30	30	0	0	
	- Hợp đồng	33	0	33	0	
	- Nữ	35	8	27	0	
	- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0	
II	Phân tích tổng số theo:	0				
	a. Ngạch công chức, viên chức:					
	CV cao cấp và tương đương	0	0	0	0	
	CV chính và tương đương	4	4	0	0	
	Chuyên viên và tương đương	54	26	28	0	
	Cán sự và tương đương	5	0	5	0	
	Nhân viên và tương đương	0	0	0	0	
	Chức danh bầu cử	30	30	0	0	
	b. Trình độ chuyên môn:	63	30	33	0	
	Tiến sỹ	0	0	0	0	
	Thạc sỹ	0	0	0	0	
	Đại học	54	30	24	0	
	Cao đẳng	3	0	3	0	
	Trung cấp	6	0	6	0	
	Sơ cấp	0	0	0	0	
	c. Trình độ lý luận chính trị:	63	30	33	0	
	Cao cấp, cử nhân	12	12	0	0	
	Trung cấp	34	12	22	0	
	Sơ cấp	17	6	11	0	
	d. Độ tuổi:					
	Đến 30 tuổi	2	0	2	0	
	Từ 31 - 40 tuổi	25	6	19	0	
	Từ 41 - 50 tuổi	12	10	2	0	
	Từ 51 - 60 tuổi	14	14	0	0	

